

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO NHANH

Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 24/01/2022

I. THÔNG TIN NHANH TÌNH HÌNH DỊCH COVID-19 TRONG NGÀY 24/01/2022

1. Thông tin các ca nhiễm mới: Trong ngày ghi nhận 51 ca mắc mới trong ngày (*cộng dồn từ đầu dịch ghi nhận 47.129 ca mắc*), trong đó:

1.1. Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 21 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 02 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.
- 03 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.
- 25 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

1.2. Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 43 người.
- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 05 người.
- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 01 người.
- Dưới 12 tuổi: 02 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- 15 ca cách ly, giám sát y tế.
- 13 ca trong khu phong tỏa.
- 23 ca trong cộng đồng.

2. Công tác xét nghiệm

Trong ngày đã xét nghiệm 2.357 lượt người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 523 người với 322 mẫu.
- Test nhanh 1.834 người với 1.796 mẫu.

3. Công tác điều trị

- Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.082 ca. Trong đó, số bệnh nhân nặng, rất nặng đang điều trị là 234, cụ thể:

TT	Bệnh viện	Số ca lọc máu	Thở máy xâm lấn	BiPAP	HFNC	Oxy cannula và qua mask	Tổng
1	BVĐK Sa Đéc	3	28	4	32	50	114
2	BV Phôi	2	8	0	18	30	56
3	BV ĐK Đồng Tháp	0	3	0	4	17	24
4	BV ĐKKV Hồng Ngự	0	0	0	3	15	18
5	BV ĐKKV Tháp Mười	0	0	0	0	6	6
6	KTX Phường Hòa Thuận	0	0	0	0	12	12
7	TTYT Lai Vung	0	0	0	0	1	1
8	TTYT Lấp Vò	0	0	0	0	3	3
	Tổng	05	39 (kể cả ca lọc máu)	4	57	134	234

- Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 56, cộng dồn 38.153 ca.

- Số bệnh nhân tử vong: 07 ca (giảm 03 so ngày hôm qua), cộng dồn 885 ca.

4. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 1.475 liều trong đó:

- 1.400 liều vắc xin AstraZeneca.

- 75 liều vắc xin Vero Cell.

Tính đến ngày 24/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.856.040 liều (tiêm mũi 1: 1.242.621 liều, đạt 99,8% dân số Tỉnh¹; tiêm mũi 2: 1.176.500 liều, đạt 94,49% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 111.627 liều, đạt 8,96% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 325.292 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 306.083 liều (tiêm mũi 1: 157.564 liều, đạt 98,49% dân số Tỉnh²; tiêm mũi 2: 148.519 liều, đạt 92,84% dân số Tỉnh).

5. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch

Toàn Tỉnh áp dụng cấp độ 1; 03³ xã, phường, thị trấn áp dụng cấp độ 2.

II. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH TỪ NGÀY 17/01 ĐẾN 23/01/2022

1. Trong tuần ghi nhận 491 ca mắc mới, trung bình 70,14 ca mắc/ngày, trong đó:

1.1. Về độ tuổi

¹ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

² Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

³ TP. Cao Lãnh: (01) xã Tân Thuận Đông.

Tân Hồng: (02) Xã Tân Thành B, Thị trấn Sa Rài.

- Từ 50 tuổi trở lên: 304 người.
- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 163 người.
- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 06 người.
- Dưới 12 tuổi: 18 người.

1.2. Phân bố ca bệnh

- 131 ca cách ly, giám sát y tế.
- 110 ca trong các khu vực phong tỏa.
- 250 ca trong cộng đồng.

2. Công tác xét nghiệm

Trong tuần đã xét nghiệm 26.335 lượt người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 6.101 lượt người với 3.809 mẫu.
- Test nhanh 20.234 lượt người với 19.898 mẫu.

3. Công tác điều trị

3.1. Số bệnh nhân nặng, rất nặng điều trị trung bình trong tuần: 271 ca/ngày.

3.2. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị trong tuần: 516 ca.

3.3. Tổng số bệnh nhân tử vong trong tuần là 86 trường hợp (giảm 17 trường hợp so với tuần trước), trung bình 12,28 ca/ngày, trong đó:

* Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 37 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 10 người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 39 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

* Về độ tuổi

- Từ 65 tuổi trở lên: 49 người.
- Từ 50 đến dưới 65 tuổi: 29 người.
- Dưới 50 tuổi: 08 người.

* Về giới tính: 26 bệnh nhân nam và 60 bệnh nhân nữ.

* Về bệnh nền: Tất cả các ca tử vong đều có bệnh nền, trong đó:

- 24 người có 01 bệnh nền.
- 38 người có 02 bệnh nền.
- 24 người có ít nhất 03 bệnh nền.

Trong đó, bệnh nền chủ yếu là: tăng huyết áp (83,72%), đái tháo đường (53,49%), tai biến mạch máu não (16,28%).

4. Nhận xét

- Nhìn chung, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn Tỉnh đều kiểm soát và giảm ở các chỉ số: số ca mắc; ca chuyển nặng, rất nặng; ca tử vong.

- Dự luận phấn khởi trước tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tỉnh đã từng bước được kiểm soát, số ca nhiễm trong tuần giảm sâu, đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định về việc điều chỉnh, áp dụng các biện pháp hành chính trong phòng, chống dịch Covid-19 ở cấp độ 1 (nguy cơ thấp) trên địa bàn toàn tỉnh. Quyết định nêu trên đã tạo niềm tin, phấn khởi cho nhân dân chuẩn bị đón Tết Nhâm dần 2022.

- Dự luận quan tâm đến thông tin trên 81% học sinh lớp 9 và 12 đến lớp học trực tiếp và sau một tuần trở lại lớp, việc dạy và học diễn ra an toàn, người dân và phụ huynh yên tâm khi các cấp chính quyền đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo cho học sinh đến trường như: Tiến hành lấy ý kiến khảo sát của phụ huynh học sinh, vệ sinh trường lớp, bố trí số lượng lớp học đảm bảo giãn cách...

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 26 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vacxin phòng COVID-19, có 03 ý kiến, 23 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch của Tỉnh.

III. TÌNH HÌNH KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Tình hình khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh

a) Sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ nông sản

- Vụ lúa Thu Đông 2021: đã thu hoạch dứt điểm **100%** diện tích xuống giống, năng suất bình quân **58,9** tạ/ha. Vụ lúa Đông Xuân 2021 - 2022 đã xuống giống 185.698 ha/190.000 ha. Hoa màu vụ Đông Xuân 2021 – 2022: đã xuống giống là 9.510,6 ha, cây ăn trái là 39.676 ha.

- Diện tích nuôi cá tra đến thời điểm báo cáo là 1.015 ha (trong đó diện tích năm 2021 chuyển sang là 975,6 ha), diện tích thu hoạch là 74,96 ha, sản lượng thu hoạch 31.019 tấn. Diện tích thả nuôi tôm đến thời điểm báo cáo là 388,97 ha (diện tích của năm 2021 chuyển sang là 260,09 ha). Diện tích thu hoạch dứt điểm là 42,7 ha, sản lượng thu hoạch 65,2 tấn.

b) Tình hình giá cả kết nối tiêu thụ nông, thủy sản

- Giá cả các mặt hàng hòa màu⁴, trái cây⁵, thủy sản⁶ chủ lực của tỉnh đều ổn định so với tuần trước. Riêng khoai lang có giá 5.000 đồng/kg, tăng 800 đồng/kg so với tuần trước; xoài cát chu có giá 20.000 đồng/kg, tăng 2.000 đồng/kg so với tuần trước; nhưng mặt hàng ớt giá bình quân 13.000 đồng/kg, giảm 5.000 đồng/kg so với tuần trước.

- Qua tổng hợp báo cáo đến ngày 18/01/2022 của 3 đơn vị⁷, kết quả kết nối tiêu thụ được **177 tấn** (*115 tấn nông sản, 63 tấn thủy sản*); tổng sản lượng nông sản, thủy sản còn lại cần hỗ trợ tiêu thụ là **2.143 tấn** (*nông sản: 1.404 tấn; thủy sản: 739 tấn*).

c) Khôi phục hoạt động các cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Tính đến nay, có thêm **940** cơ sở sản xuất kinh doanh khôi phục, lũy kế toàn tỉnh có **67.275/ 69.246** cơ sở khôi phục, chiếm **97,15%** tổng số cơ sở, tăng **1,95%** so với kỳ báo cáo trước (29/12/2021) . Trong đó có **12/12** huyện, thành phố có chuyển biến (*riêng huyện Thành Bình, Tân Hồng và huyện Hồng Ngự khôi phục đạt 100%*)⁸.

- Số cơ sở **chưa** khôi phục: **1.971** cơ sở.

- Dự kiến khôi phục trong tuần tới: **231** cơ sở.

(Phụ lục 1 đính kèm).

d) Khôi phục hoạt động doanh nghiệp sản xuất công nghiệp

- Số doanh nghiệp khôi phục hoạt động đến nay là **591/596** doanh nghiệp, với **58.482** lao động (*chiếm 84,45% tổng số lao động trong lĩnh vực SXCN*).

⁴ Cụ thể: bắp ăn tươi (trái) có giá 4.600 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), bắp (thức ăn gia súc) có giá 6.700 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), ớt 13.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg so với tuần trước), khoai môn có giá 15.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), khoai lang có giá 5.000 đồng/kg (tăng 800 đồng/kg so với tuần trước), sen có giá 10.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), củ cải có giá 4.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), hành lá có giá 30.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so với tuần trước), .

⁵ Cụ thể: xoài cát hòa lộc có giá 60.000 đồng/kg, xoài tượng da xanh có giá 6.000 đồng/kg, nhãn có giá 14.000 đồng/kg, cam soàn có giá 19.000 đồng/kg, quýt đường có giá 12.000 đồng/kg, chanh có giá 5.000 đồng/kg, thanh long có giá 6.000 đồng/kg, ổi có giá 3.000 đồng/kg, mít có giá 8.000 kg, riêng xoài cát chu có giá 20.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so với tuần trước),

⁶ Giá cá tra nguyên liệu 24.000 – 24.200 đồng/kg (ổn định so với tuần trước) chi phí trung bình để sản xuất 1kg cá nguyên liệu khoảng 22.630 đồng/kg, với mức giá này người nuôi có lãi. Tôm thương phẩm loại 1 giá dao động từ 170.000 - 200.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước). Giá một số loài thủy sản khác ổn định so với tuần trước cụ thể: cá rô 23.000 - 25.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), cá sặc rằn 25.000 - 28.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), cá Lóc nuôi 32.000 - 34.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), Éch 45.000 - 49.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), lươn 120.000 - 150.000 đồng/kg (ổn định so với tuần trước), cá Đìa hồng 33.500 - 34.500 đồng/kg (ổn định so với tuần trước).

⁷ H. Cao Lãnh, TP. Cao Lãnh, H. Châu Thành

⁸ Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh (DN, HTX, hộ SXKD) là **69.246** cơ sở, tăng **202** cơ sở so với kỳ báo cáo ngày 29/12/2021, chủ yếu do thành lập mới doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Trong đó, có **265** doanh nghiệp tự hoạt động thích ứng với tình hình mới (chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ); **326** doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện duyệt. Còn **05** DN đang ngưng hoạt động: gồm 02 DN tại Huyện Hồng Ngự⁹ và 03 DN tại Huyện Lai Vung¹⁰.

- Có **13/14** dự án đầu tư mới đã đưa vào hoạt động (**4.626** lao động) với công suất bình quân khoảng **53%** và **01** dự án vận hành thử.

(Phụ lục 2 đính kèm).

đ) Khôi phục cơ sở thương mại

- Đã khôi phục hoạt động **241/243** cơ sở thương mại đạt **99,18%** (*Siêu thị, TTTM: 8/8; Cửa hàng tiện lợi: 53/53; Chợ: 180/182*), hiện còn 02 chợ tạm ngưng hoạt động¹¹. Công suất hoạt động của các chợ đạt từ **90 - 100%**.

e) Tình hình chuẩn bị hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022

Nhiều doanh nghiệp, siêu thị đăng ký tham gia cung cấp hàng hóa bình ổn thị trường Tết với lượng hàng hóa gồm: **2.495** tấn lương thực thực phẩm, **197.220** chiếc khẩu trang, **38** tấn nước rửa tay nhanh, **208.568** cuộn giấy vệ sinh, **331** tấn thuốc chữa bệnh các loại, **100.000** kg gas và **53.000** m³ xăng, dầu.

2. Tình hình triển khai vốn đầu tư công

a) Triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021

- Giải ngân đến ngày 31/12/2021: 3.296,717 tỷ đồng, đạt 66,76% và **cao hơn 5,29%** so với cùng kỳ (năm 2020, đạt **61,47%**). Theo chủ đầu tư ước giải ngân cả năm đạt **77,33%** và cao hơn 1,98% so với cùng kỳ (năm 2020, đạt 75,35%).

b) Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 của Tỉnh: là **4.502,262** tỷ đồng. Trong đó: đã phân bổ chi tiết là 4.202,845 tỷ đồng, đạt 93,35% kế hoạch.

3. Tình hình triển khai dự án đầu tư tư nhân

Tình hình thúc đẩy triển khai dự án đầu tư tư nhân có chuyển biến tích cực: có **02** dự án mới được chấp thuận chủ trương đầu tư/ cấp Giấy chứng nhận đăng

⁹ Có 02 DN đã đăng ký tạm dừng có thời hạn do chưa vào mùa vụ gồm: Công ty chế biến thủy sản Thanh Sơn và Công Ty TNHH XNK Chế Biến Nông Sản Thực Phẩm Hồng Ngự.

¹⁰ Có 03 DN đã đăng ký tạm dừng có thời hạn do chưa vào mùa vụ gồm: Công ty CP lương thực Thanh Nghệ Tĩnh - CN Tân Dương, Đồng Tháp, Công ty TNHH SOHABECO và Công ty TNHH thực phẩm An Tâm Lạc.

¹¹ Còn 02 chợ đang tạm ngưng thuộc huyện Hồng Ngự gồm: chợ Bách Hóa Thường Phước hiện không có hộ kinh doanh, chợ Phú Thuận B đang nâng cấp, sửa chữa.

ký đầu tư trong đầu năm 2022 (tổng vốn là 70 tỷ đồng)¹²; có thêm **01** dự án đi vào khởi công xây dựng¹³, nâng tổng số **17** dự án đang triển khai xây dựng, với tổng vốn đầu tư là **1.860** tỷ đồng.

(Phụ lục 3 kèm theo).

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh

¹² Lũy kế từ đầu năm 2020 đến nay là 50 dự án, với tổng vốn đăng ký 5.574 tỷ đồng; có 07 dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động; 43 dự án đang trong giai đoạn triển khai thủ tục và xây dựng.

¹³ Nhà máy chế biến nông sản thực phẩm Thành Ngọc tại huyện Châu Thành của Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc.